

# PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC MONTESSORI VÀ ỨNG DỤNG TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC CHO TRẺ MẪU GIÁO

*Lại Thị Yến Ngọc\**

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 04/8/2021

Ngày nhận kết quả phản biện đánh giá: 04/02/2022

Ngày bài báo được duyệt đăng: 27/02/2022

**Tóm tắt:** Montessori là phương pháp giáo dục trẻ em dựa trên nghiên cứu và phát triển của bác sĩ, nhà giáo dục người Ý Maria Montessori (1870-1952). Phương pháp giáo dục Montessori được cộng đồng quốc tế công nhận và đã được áp dụng thực hiện cho bậc học mầm non tiểu học và trung học ở nhiều quốc gia trên thế giới. Trong bài viết, tác giả trình bày một số vấn đề chung về phương pháp giáo dục Montessori và đưa ra những hoạt động ứng dụng phương pháp Montessori trong hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở giáo dục mầm non ở Việt Nam nhằm phát huy tính tích cực hoạt động của trẻ, khơi gợi lòng ham hiểu biết, thích khám phá về các sự vật, hiện tượng xung quanh. Thông qua đó rèn luyện những kỹ năng cho trẻ, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc chọn tập suốt đời.

**Từ khóa:** phương pháp giáo dục Montessori, khám phá khoa học, hoạt động khám phá khoa học

## I. Đặt vấn đề

Maria Montessori đưa ra mục tiêu giáo dục là “sự phát triển của một con người hoàn thiện, hướng về môi trường, biết thích nghi với thời gian, không gian và nền văn hoá mà con người đó sinh sống”. Sự thích nghi này chính là khả năng đáp ứng yêu cầu của những bối cảnh mới, là sự chuẩn bị để trẻ em có thể sống thành công trong thế giới của chúng. Phương pháp giáo dục Montessori được xây dựng dựa

trên những quan sát của bà về trẻ em trong các nền văn hoá đa dạng và ở nhiều quốc gia. Vì vậy, những khám phá của bà không chỉ là nguyên tắc riêng của Montessori mà đó là những nguyên tắc phổ quát về hành vi của con người, ở mọi dân tộc, mọi xã hội và mọi nền văn hoá. Bà dùng rất nhiều cách mô tả khác nhau về những xu hướng hành vi này, bao gồm: sự khám phá, khả năng định hướng, khả năng sắp xếp, trí tưởng tượng, khả năng thao tác, sự lặp lại, tính chuẩn xác, khả năng kiểm soát lỗi để

---

\* Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

đạt được sự hoàn hảo và khả năng truyền đạt. Các lớp học sẽ vận hành tốt hơn khi người giáo viên hiểu được sự cần thiết của việc liên tục khơi gợi những hành vi này ở trẻ em- những hành vi sẽ giúp trẻ có khả năng thích ứng với xã hội. Do vậy, với hoạt động khám phá khoa học, việc xây dựng môi trường phong phú, tích cực và đa dạng các nội dung hoạt động là cơ hội cho trẻ được nuôi dưỡng hứng thú khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh cùng, rèn luyện kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý và ghi nhớ có chủ định, có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau, có hiểu biết về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh. Các hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mầm non phải là một “bữa tiệc” để trẻ thoải thích khám phá, một thế giới thực để trẻ trải nghiệm.

Tuy nhiên, hiện nay việc ứng dụng phương pháp Montessori vào hoạt động khám phá khoa học tại các trường mầm non còn gặp nhiều khó khăn. Do vậy, nghiên cứu này sẽ trình bày một số vấn đề chung về phương pháp giáo dục Montessori và đưa ra những gợi ý về cách ứng dụng phương pháp Montessori trong hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở giáo dục mầm non ở Việt Nam.

## II. Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

(1) nghiên cứu mô tả (mô tả định tính) được sử dụng để đề xuất các hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo;

(2) phương pháp phân tích nội dung nhằm mục đích mô tả một cách có hệ thống, khách quan về mục tiêu phát triển nhận thức của trẻ mẫu giáo, nội dung khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo; (3) phương pháp nghiên cứu lý luận được tác giả sử dụng để đưa ra những vấn đề chung về phương pháp giáo dục Montessori.

## III. Kết quả và thảo luận

### 3.1. Một số vấn đề chung về phương pháp giáo dục Montessori

#### 3.1.1. Triết lý và đặc trưng của phương pháp giáo dục Montessori

Phương pháp giáo dục Montessori được xây dựng dựa trên niềm tin rằng trẻ em có năng lực tự phát triển và trẻ sẽ phát huy tối đa tiềm năng sẵn có của mình khi được trợ giúp để tìm ra lộ trình phát triển năng lực của chính trẻ, trong một môi trường được thiết kế đặc biệt để đáp ứng các nhu cầu của trẻ ở từng giai đoạn phát triển. Triết lý của Montessori cùng hướng với quan điểm của các triết gia, nhà giáo dục nổi tiếng như Rousseau, Froebel, Petalozzi. Được dựa trên niềm tin rằng một đứa trẻ sở hữu những đặc tính bẩm sinh sẽ bộc lộ ra từ trong môi trường tự nhiên, nơi mà tự do, tính sáng tạo, giao tiếp xã hội, vận động và học tập thông qua thực hành được lấy làm trọng tâm. Nhiều trong số các nguyên lý tương tự có thể được tìm thấy trong chương trình giáo dục mầm non của chúng ta. Giáo dục Montessori cung cấp một môi trường học đáp ứng các nhu cầu đặc trưng trong từng giai đoạn phát triển của trẻ. Người lớn có hiểu biết về các giai đoạn phát triển của trẻ sẽ đóng vai trò người hướng dẫn giúp trẻ tìm ra lộ trình tự

nhiên của chính mình. Các giáo dục được thiết kế phù hợp, khoa học, hấp dẫn và có mục đích hỗ trợ sự phát triển của trẻ. Trẻ được quyền tự do tham gia vào quá trình phát triển của chính mình theo đúng trình tự phát triển theo thời gian.

Có 3 đặc trưng cơ bản trong phương pháp giáo dục Montessori. Đặc trưng thứ nhất là phương pháp giáo dục đề cao nét tính cách riêng biệt và sự độc lập của trẻ. Tính độc lập của trẻ được hình thành từ môi trường lớp học được thiết kế đặc biệt. Trẻ thực hiện “công việc” theo tiến độ, nhịp độ riêng của bản thân. Đặc điểm nổi trội ở phương pháp Montessori chính là tôn trọng cá tính riêng biệt, tính tự lập, tự do mang tính kỷ luật của mỗi trẻ. Ngoài ra, phương pháp này rất tôn trọng sự phát triển tâm sinh lý tự nhiên của trẻ, cũng như trang bị đầy đủ cho trẻ các kiến thức thực tiễn. Do đó, giáo dục trẻ bằng Montessori sẽ xây dựng nền tảng cơ bản cho mỗi đứa trẻ ngay từ những năm đầu đời, đặc biệt là giai đoạn từ 2 đến 6 tuổi. Qua đó, trẻ được phát triển đồng đều về mặt não bộ, khả năng thu nhận kiến thức cũng như hình thành những kỹ năng xã hội từ rất sớm, có kỹ năng học tập độc lập, giao tiếp hiệu quả, tinh thần hợp tác và đoàn kết cao. Tổ chức AMI (American Montessori International) và AMS (American Montessori Society) đã đưa ra một số đặc trưng trong hoạt động của trẻ ở lớp học Montessori như sau: (i) Trẻ tự do lựa chọn hoạt động theo hứng thú và năng lực của bản thân; (ii) quá trình hoạt động của trẻ không bị ngắt quãng hay bị làm phiền; (iii) trẻ học hỏi các kiến thức thông qua trải nghiệm thực tế với các giáo cụ, mô hình trực quan. Đặc trưng thứ

hai là phương pháp giáo dục thông qua sự trải nghiệm các giác quan. Montessori xây dựng một môi trường giáo dục với hệ thống giáo cụ gồm các vật thật, mô hình cụ thể được sắp xếp vào các góc hoạt động trong lớp học Montessori. Trẻ được thao tác với các giáo cụ bằng cách trải nghiệm với các hoạt động và rèn luyện sự nhạy cảm của các giác quan như thị giác, thính giác, vị giác, khứu giác và xúc giác. Thông qua đó trẻ dễ dàng lĩnh hội những tri thức, khái niệm trừu tượng, từ đó phát triển nhận thức và phát triển ngôn ngữ. Đặc trưng thứ ba là phương pháp giáo dục có sự trộn lẫn lứa tuổi trong lớp học. Lớp học được xây dựng như một xã hội thu nhỏ với khoảng cách về lứa tuổi giữa các trẻ. Nếu như trong lớp học truyền thống, trẻ học theo cùng một độ tuổi thì lớp học Montessori có trẻ ở các độ tuổi khác nhau (thí dụ lớp trộn lẫn lứa tuổi 3- 6 tuổi), trẻ có cơ hội chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Trẻ nhỏ được khơi gợi hứng thú hoạt động từ những hoạt động của trẻ lớn hơn, hay trẻ lớn thì hướng dẫn trẻ nhỏ hơn hoạt động, từ đó góp phần phát triển sự tự tin, kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng lãnh đạo...

### 3.1.2. Thời kỳ nhạy cảm của trẻ

Trẻ em từ 0-6 tuổi có thời kỳ nhạy cảm. Trẻ rất nhạy cảm với một đồ vật hoặc động tác nào đó, thông qua các hành động tự phát, trẻ có thể làm đi làm lại nhiều lần động tác đó cho đến khi thoả mãn mới dừng lại. Khi trẻ đã đạt được mục đích thì cảm giác đó sẽ dần mất đi, và được thay thế bằng một sự nhạy cảm khác. Trẻ em có sáu thời kỳ nhạy cảm: nhạy cảm với

ngôn ngữ, thao tác và vận động, trật tự, xã hội hoá, giác quan, quan tâm tới những đồ vật nhỏ và chuyển động. Ở thời kỳ nhạy cảm, trẻ thường xuyên dùng các giác quan để trải nghiệm và nhận thức về thế giới xung quanh. Trẻ dưới 3 tuổi rất khó có thể hiểu được các khái niệm trừu tượng và chúng ta cũng rất khó để dạy trẻ về màu sắc, kích thước dài ngắn, mùi vị, âm thanh cao thấp, các hình dạng khác nhau... Con đường nhanh nhất là trẻ dùng mắt nhìn, dùng tay sờ, dùng tai nghe, dùng mũi để ngửi, dùng miệng để nếm, cứ thế lặp đi lặp lại, so sánh, phân biệt, quan sát mới có thể hiểu được. Khi trẻ lặp đi lặp lại một động tác hoặc vô cùng chú ý đến một động tác thì có thể hiểu trải nghiệm này có vai trò rất quan trọng trong việc tăng cường khả năng kết nối của não bộ, có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của trẻ. Thời kỳ nhạy cảm vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của trẻ, vì đây là giai đoạn trẻ có thể rèn luyện một khả năng đặc biệt nào đó một cách dễ dàng, thoải mái nhất. Do đó việc thiết kế môi trường để trẻ có thể “tự do” hoạt động thì trẻ sẽ có cơ hội phát huy khả năng đặc biệt nào đó và phát triển năng lực của bản thân.

### 3.1.3. Yếu tố trọng tâm tạo nên lớp học Montessori

Yếu tố trọng tâm tạo nên lớp học Montessori là môi trường giáo dục đã được chuẩn bị và giáo viên được đào tạo. Đó là môi trường mà trong đó người giáo viên chuẩn bị môi trường còn trẻ sử dụng môi trường để phát triển bản thân, người lớn phải chuẩn bị môi trường tự nhiên không cản trở sự phát triển của trẻ và được chuẩn

bị phù hợp với trẻ. Thí dụ: kệ giáo cụ, mắc áo, bàn, ghế vừa với chiều cao của trẻ. Môi trường phải kích thích, khơi gợi được nhu cầu, hứng thú của trẻ; môi trường đầy ắp sự tự do, tình yêu thương, ấm áp, không có sự căng thẳng; môi trường phải đưa được nhiều yếu tố tự nhiên, chân thực, thực tế như cuộc sống thật của trẻ.

Những yếu tố cấu thành lớp học Montessori bao gồm: (1) Tự do: Hình thành quy luật bên trong thông qua sự phát triển tính độc lập và ý chí, phát triển năng lực tự lựa chọn, trẻ biết những điều làm bản thân hài lòng và biết những gì còn hạn chế của bản thân. (2) Có cấu trúc (bố cục) và trình tự rõ ràng: Môi trường có sự tương tác, có sự phân chia thành các góc hoạt động, giáo cụ được sắp xếp một cách tuần tự theo một nguyên tắc nhất định. Giáo cụ được sắp xếp từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ trực quan đến trừu tượng, từ to đến nhỏ, và được sắp xếp trên giá kệ từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Trật tự này giúp cho trẻ biết bước tiếp theo phải làm gì, từ đó nhằm tạo thuận lợi về cả mức độ và tiến độ cho các hoạt động tiếp theo, giúp trẻ có thể học tập tiến bộ và trưởng thành một cách nhanh chóng.

(3) Hiện thực và tự nhiên: Vật thật, vật tự nhiên. Không có 2 bộ giáo cụ giống nhau trong 1 lớp. Đây là một sự thật có trong đời sống thật: mình không thể sở hữu 1 vật khi vật đó thuộc quyền sở hữu của người khác. (4) Bề ngoài không khí ấm áp và thẩm mỹ: Vệ đẹp mộc mạc, thuần túy, sạch sẽ, gọn gàng, có thứ tự. (5) Giáo cụ, tài liệu Montessori: chất lượng tốt, thiết kế đẹp -> khơi gợi được hứng thú của trẻ. Giáo cụ không chỉ cung cấp những kiến thức, kỹ

thuật chính xác mà còn mang đến cho trẻ cơ hội phát triển tâm lý, sáng tạo bản thân.

(6) Có sự phát triển tinh thần cộng đồng: Trong sự phát triển của trẻ, điều tất yếu cần có là “tập trung”. Trong môi trường lớp học Montessori, trẻ không làm ảnh hưởng đến sự tập trung chú ý của người khác. Giữa các trẻ có sự yêu thương, đùm bọc, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau.

### *3.1.4. Vai trò và các giai đoạn làm việc của giáo viên Montessori*

Giáo viên của lớp học Montessori là người tạo ra môi trường Montessori đồng thời giữ vai trò kết nối trẻ với môi trường. Nếu không có giáo viên Montessori thì môi trường học dù được chuẩn bị tốt đến đâu cũng không mang lại hiệu quả. Giáo viên Montessori có vai trò: (1) Chuẩn bị môi trường (trang bị, sắp xếp, bổ sung, thu thập, làm giáo cụ; (2) Quan sát, nắm bắt chi tiết, cụ thể tình hình hoạt động của trẻ; (3) Biết tôn trọng con người. Không ngừng học hỏi phát triển tinh thần của bản thân; (4) Tiếp xúc cá nhân, quan tâm yêu thương trẻ, vai trò một người hướng dẫn trẻ; (5) Ghi nhận năng lực của trẻ, hướng dẫn “gián tiếp” bằng sự chân thành, khiêm tốn.

Các giai đoạn làm việc của giáo viên Montessori được thể hiện qua các bước sau: Bước 1: Sắp xếp, duy trì và bảo vệ môi trường học tập. Tất cả các hoạt động mà giáo viên Montessori cần thực hiện nằm ở quá trình chuẩn bị. Giáo cụ được sắp xếp một cách khoa học theo quy tắc phương pháp Montessori đưa ra. Các đồ dùng cần thiết trong một bộ giáo cụ cần được chuẩn bị đầy đủ, giữ gìn vệ

sinh sạch sẽ, sẵn sàng để sử dụng. Bước 2: Giúp đỡ những trẻ còn đang bỡ ngỡ, chưa biết phương hướng của mình, chưa tập trung vào các hoạt động của mình. Giáo viên có thể cho trẻ làm những hoạt động mặc dù ban đầu trẻ có thể chưa thực sự yêu thích và hứng thú. Giáo viên lôi cuốn sự thu hút của học sinh bằng những hoạt động thú vị. Bước 3: Sau khi trẻ đã có hứng thú, giáo viên có thể lùi về phía sau để quan sát, tránh làm phiền đến các hoạt động của trẻ. Trong lúc trẻ hoạt động, giáo viên quan sát, ghi vào phiếu quan sát, từ đó đánh giá về mức độ hoàn thành hoạt động của trẻ, hiểu được suy nghĩ và cá tính của trẻ. Giáo viên luôn tự trả lời các câu hỏi: Trẻ đang làm gì? Trẻ muốn giải quyết vấn đề gì? Tại sao trẻ lại muốn làm điều đó? Mức độ hoàn thành hoạt động của trẻ như thế nào? Trạng thái cảm xúc và biểu cảm của trẻ như thế nào? Cách thức để thúc đẩy sự phát triển của trẻ? Giáo viên không can thiệp vào hoạt động của trẻ dưới bất cứ hình thức nào khi không nhận được tín hiệu xin giúp đỡ từ trẻ. Giúp đỡ, đặt câu hỏi hay khen ngợi trong lúc trẻ đang chú tâm thực hiện hoạt động cũng có thể làm ảnh hưởng đến sự tập trung chú ý của trẻ.

## **3.2. Mục tiêu lĩnh vực phát triển nhận thức và nội dung khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo**

### *3.2.1. Mục tiêu lĩnh vực phát triển nhận thức*

Mục tiêu lĩnh vực phát triển nhận thức của độ tuổi mẫu giáo trong chương trình giáo dục mầm non được mô tả như sau:

- Ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh.

- Có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

- Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.

- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.

- Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.

### 3.2.2. Nội dung khám phá khoa học theo độ tuổi

Nội dung	3 - 4 tuổi	4 - 5 tuổi	5 - 6 tuổi
<b>1. Các bộ phận của cơ thể con người</b>	Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể.	Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	
<b>2. Đồ vật:</b> <i>Đồ dùng, đồ chơi</i>	Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	
		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu.
<i>Phương tiện giao thông</i>	Tên, đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc.	Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu.	Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu.
<b>3. Động vật và thực vật</b>	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, cây, hoa, quả quen thuộc.	- Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật, cây, hoa, quả. - Quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật.
		- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật, cây, hoa, quả.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật, cây, hoa, quả.

Nội dung	3 - 4 tuổi	4 - 5 tuổi	5 - 6 tuổi
		- Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.	- Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2 - 3 dấu hiệu.
	- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.	
	- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây gần gũi.	- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.	
<b>4. Một số hiện tượng tự nhiên:</b> <i>Thời tiết, mùa</i>	Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.	Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.	- Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa.
<i>Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng</i>	Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.	Sự khác nhau giữa ngày và đêm.	Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.
<i>Nước</i>	- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây.	- Các nguồn nước trong môi trường sống. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	
		Một số đặc điểm, tính chất của nước. Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.	
<i>Không khí, ánh sáng,</i>	Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày.	Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.	
<i>Đất đá, cát, sỏi</i>	Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.		

### 3.3. Ứng dụng phương pháp Montessori trong hoạt động khám phá khoa học

Căn cứ yêu cầu cần đạt của từng độ tuổi, nguyên tắc đổi mới và khả năng của trẻ, năng lực của giáo viên để lựa chọn nội dung, hoạt động, thời điểm và hình thức tổ chức sao cho phù hợp. Dưới đây là những gợi ý ứng dụng phương pháp Montessori trong các hoạt động khám phá khoa học

Chủ đề	Nội dung	Các hoạt động
<b>Con người và những nơi họ sống</b>	<b>Ngôi nhà của tôi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe các âm thanh tạo ra bởi những đồ vật quen thuộc trong ngôi nhà</li> <li>- Khám phá các vật liệu xây nhà</li> <li>- So sánh nhà của các nước khác nhau</li> <li>- Làm mô hình một ngôi nhà bằng các nguyên vật liệu</li> <li>- Khám phá đồ vật nhám- nhẵn</li> <li>- Khám phá chất liệu vải (theo màu sắc, hoa văn)</li> <li>- Trò chơi: Sắp xếp đồ dùng vào các phòng</li> <li>- Thực hành cách sử dụng 1 số đồ dùng trong gia đình</li> </ul>
	<b>Khu vực lân cận nơi tôi sống</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng một khung cảnh của khu vực nơi trẻ sống</li> <li>- Làm một chiếc bản đồ đơn giản về khu vực này</li> <li>- Lựa chọn nơi phù hợp và lập kế hoạch cho một chuyến picnic</li> <li>- Thăm 1 trường tiểu học</li> <li>- Làm mô hình một trường tiểu học</li> </ul>
	<b>Việt Nam - quê hương - nơi sống</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy nói về những điều hấp dẫn ở Việt Nam, quê hương bằng cách sử dụng các bức ảnh, bưu thiếp, sách giới thiệu về du lịch, v.v...</li> <li>- Khám phá về các kiểu nhà và phương tiện giao thông khác nhau ở thời kỳ trước và hiện nay</li> <li>- Đóng vai những người khách du lịch đi mua đồ lưu niệm</li> <li>- Thăm quan một số danh lam thắng cảnh qua các video clip</li> </ul>
<b>Thế giới động vật</b>	<b>Các con vật nuôi trong gia đình</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời bác sỹ thú y tới nói chuyện về việc chăm sóc các con vật nuôi</li> <li>- Làm nhà cho các con vật nuôi bằng các khối hộp hoặc bộ Lego</li> <li>- Thăm một cửa hàng bán đồ cho các con vật nuôi để tìm thức ăn, các sản phẩm chăm sóc hoặc các phụ trang khác nhau.</li> <li>- Đóng vai là những người thích các con vật và thể hiện sự chăm sóc và tình yêu với chúng.</li> </ul>
	<b>Các con vật ở trang trại</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm một trang trại (VD: Trang trại trồng rau, nuôi con vật...)</li> <li>- Quan sát những đặc điểm chính của một số con vật được nuôi ở trang trại</li> <li>- Làm sách về các bộ phận của con vật</li> <li>- Trải nghiệm: cho các con vật ăn; chăn vịt; Lây trứng</li> <li>- Đóng vai con vật mẹ đi tìm con mình</li> <li>- Làm một bức tranh ghép gồm lông các loại gia súc, gia cầm.</li> <li>- Làm một bức tranh ghép gồm những sản phẩm từ các con vật nuôi ở trang trại.</li> </ul>



	<b>Các con vật ở vườn thú</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm quan vườn thú</li> <li>- Bắt chước tiếng của các con vật</li> <li>- Phân loại các con vật theo đặc tính và nơi sống của chúng.</li> <li>- Nặn những mô hình bằng đất sét hình các con vật trong vườn thú.</li> <li>- Làm một bức tranh ghép về các con vật sử dụng những vật liệu đã qua sử dụng</li> <li>- Làm sách các bộ phận của các con vật</li> <li>- Đóng vai người trông nom vườn thú</li> </ul>
	<b>Các loài côn trùng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm sách về các bộ phận của kiến, nhện và 1 số loại côn trùng khác</li> <li>- Thăm quan vườn sinh thái</li> <li>- Quan sát các đặc điểm thể chất chính của các loài kiến, nhện và một số loài côn trùng khác</li> <li>- Khám phá về bướm và vòng đời của con bướm</li> <li>- Làm sách các bộ phận của con bướm</li> </ul>
	<b>Các sinh vật biển, động vật thân mềm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem phim về tìm hiểu thế giới động vật kênh truyền hình Discovery</li> <li>- Quan sát một số sinh vật biển đặc biệt (VD: cá ngựa, cá mập đầu đinh, cô chân ngỗng, sao biển).</li> <li>- Phân biệt cá và cá heo</li> </ul>
	<b>Động vật lưỡng cư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá vềẾch và vòng đời của ếch</li> <li>- Làm sách về các bộ phận củaẾch</li> <li>- Quan sát các đặc điểm thể chất chính củaẾch</li> </ul>
	<b>Loài khủng long, bò sát</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoán xem là loài khủng long bị tuyệt chủng thể nào</li> <li>- So sánh khủng long với các loài động vật khác</li> <li>- Đóng vai nhà khảo cổ học đào bới tìm hóa thạch khủng long</li> <li>- Xem một bộ phim về khủng long</li> <li>- Lắp ráp lego tạo khủng long</li> <li>- Xem phim tư liệu về thế giới bò sát, sự chuyển màu của 1 số con vật</li> <li>- Làm sách về các bộ phận của khủng long, bò sát.</li> </ul>
<b>Thế giới thực vật</b>	<b>Các loại cây</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm vườn, công viên để quan sát các bộ phận chính của cây</li> <li>- Quan sát màu sắc, hình dạng và các bộ phận của cây, hoa, lá, quả</li> <li>- Làm sách các bộ phận của cây, hoa, lá, quả</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để tìm hiểu và quan sát hạt và cây lớn lên thế nào?</li> <li>- Thu thập và quan sát hạt của những loại quả khác nhau</li> <li>- Thảo luận về những loài cây sống dưới đất</li> </ul>

	<b>Một số loài hoa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm quan vườn hoa (vườn trường, công viên)</li> <li>- Quan sát đặc điểm một số loài hoa, bộ phận của hoa</li> <li>- Xem clip “hoa nở”</li> <li>- Thí nghiệm “ Sự chuyển màu hoa”</li> <li>- Cắt dán, gấp, tạo hình thành các bông hoa</li> </ul>
	<b>Một số loại rau</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm quan vườn rau (vườn rau của bé, trang trại nông dân...)</li> <li>- Xem phim về sự phát triển của 1 số loại rau, củ, quả</li> <li>- Phân loại rau, củ, quả</li> <li>- Trải nghiệm: Xới đất, gieo hạt, tưới cây, thu hoạch.</li> <li>- Bé làm nội trợ: Nhật rau, làm salad</li> <li>- Làm các con vật từ các loại củ, quả.</li> </ul>
<b>Trái đất và vũ trụ</b>	<b>Môi trường của chúng ta</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để tìm hiểu xem là lớp học có sạch sẽ không</li> <li>- Đi dạo và khu vực quanh đó hoặc đi dạo trên bãi biển</li> <li>- Làm một bức tranh về các sản phẩm thu được từ biển</li> <li>- Phân biệt giữa đất liền với biển trên quả địa cầu.</li> <li>- Làm những đồ chơi/ mô hình đơn giản sử dụng các vật liệu tái sinh</li> <li>- Làm một tấm áp phích để giới thiệu về tác hại của ô nhiễm.</li> <li>- Khám phá đất- nước- không khí</li> </ul>
	<b>Thời tiết</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Miêu tả các điều kiện thời tiết khác nhau bên ngoài lớp học (VD: trời nắng, trời mưa, trời nhiều gió, trời có mây)</li> <li>- Nêu tên và xác định các hoạt động cho các điều kiện thời tiết khác nhau.</li> <li>- Làm một cối xay gió</li> </ul>
	<b>Các mùa trong năm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá về mùa xuân, hè, thu, đông</li> <li>- Thiết kế các mô hình các hoạt động theo mùa</li> <li>- Làm bộ sách tìm hiểu về các mùa trong năm</li> </ul>
	<b>Không khí</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem quả bóng bay theo hướng nào khi được tháo hơi</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để tìm hiểu tác động của gió lên các đồ vật nặng hoặc nhẹ.</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để tìm hiểu các thuộc tính của không khí (VD: làm thế nào để đưa quả trứng vào trong chai, làm thế nào để làm cho nước không trào ra khi lật ngược cốc nước)</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để tìm hiểu xem chất liệu tốt nhất để làm áo mưa là gì.</li> </ul>
	<b>Đá</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá các đặc tính của đá khô và đá ướt</li> <li>- So sánh đặc tính của cát và đất</li> <li>- Phân loại đá theo hình dạng, màu sắc, kích cỡ và chất liệu</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để quan sát sự hình thành các tinh thể đường</li> </ul>

	<b>Các hình thái của đất</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá về hồ, đảo, vịnh, bán đảo, eo biển, eo đất</li> <li>- Làm sách về các hình thái của đất</li> <li>- Làm mô hình về hồ, đảo, vịnh, bán đảo, eo biển, eo đất.</li> </ul>
	<b>Ánh sáng và bóng râm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy nói về sự phát minh ra bóng đèn</li> <li>- Nói về tầm quan trọng của ánh sáng và nguồn sáng.</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để thể hiện xem là bóng râm được hình thành như thế nào.</li> <li>- Chơi với những chiếc bóng tạo ra hình các con vật</li> <li>- Khám phá xem là gương và những mặt sáng bóng phản chiếu ánh sáng thế nào</li> </ul>
	<b>Các châu lục</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá về quả địa cầu châu lục</li> <li>- Tìm hiểu về Bán cầu Đông và bán cầu Tây</li> <li>- Khám phá về 1 số đặc điểm địa lý của các châu lục: Châu Á, Châu Âu, Nam Mỹ, Bắc Mỹ, Châu Úc, Châu Nam Cực</li> <li>- Làm sách các châu lục</li> <li>- Ghép hình các châu lục</li> <li>- Khám phá động vật đặc trưng trên các Châu lục</li> <li>- Khám phá về kỹ quan của các quốc gia đại diện cho từng châu lục</li> </ul>
	<b>Bên ngoài vũ trụ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá đặc điểm của mặt trăng, mặt trời và các vì sao</li> <li>- Khám phá chu kỳ của mặt trăng</li> <li>- Tìm hiểu về hệ mặt trời</li> <li>- Làm một chiếc “Hộp sao”</li> <li>- Làm những con tàu vũ trụ đồ chơi đơn giản</li> <li>- Đóng vai các nhà du hành vũ trụ ngoài không gian</li> </ul>
<b>Thức ăn</b>	<b>Tất cả các loại thức ăn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát sự thay đổi diễn ra từ khi thức ăn chưa được nấu và sau khi được nấu chín (VD: trứng, bông ngô, thạch agar)</li> <li>- Xác định và hãy thực hiện việc sử dụng các đĩa, thìa, dao, đĩa khác nhau cho các loại thức ăn khác nhau.</li> <li>- Đóng vai những người phục vụ bàn, thu ngân, đầu bếp, rửa bát và những người khách hàng trong một nhà hàng.</li> <li>- Thăm một siêu thị hoặc một cửa hàng cung cấp thực phẩm.</li> </ul>
	<b>Các thức ăn giàu dinh dưỡng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại các thức ăn tốt và không tốt bằng cách sử dụng tháp thực phẩm</li> <li>- Làm một bức tranh các loại thức ăn tốt</li> <li>- Hãy nói về các loại thức ăn mà mọi người thường ăn sáng</li> <li>- Ném một số loại thức ăn của các vùng</li> <li>- Khám phá các cách khác nhau để gói thức ăn</li> <li>- Hãy đi thăm một trung tâm bán hàng, một cửa hàng cà phê hoặc quầy bán thức ăn để xem địa điểm đó và các loại thức ăn được bán ở đó.</li> </ul>

<b>Các phương tiện giao thông</b>	<b>Các phương tiện giao thông trên bộ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và thực hành một số luật lệ an toàn giao thông khi băng qua đường</li> <li>- Hãy thảo luận về các hành vi thích hợp khi đi lại bằng ô tô, xe buýt, tàu điện</li> <li>- So sánh giữa các loại phương tiện giao thông đường bộ</li> <li>- Di chuyển một chiếc ô tô đồ chơi xuống dốc từ những độ cao khác nhau.</li> <li>- Hãy đi thăm quan một trạm chờ xe buýt</li> <li>- Thực hành: Tham gia giao thông ngã tư đường phố</li> </ul>
	<b>Giao thông đường thủy</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành làm một con thuyền đơn giản</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để xem là vật nào nổi và vật nào chìm</li> <li>- Thăm quan, xem phim, video clip về bến cảng hoặc cửa sông</li> </ul>
	<b>Giao thông hàng không</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về những bộ phận chính của chiếc máy bay dân dụng và máy bay trực thăng</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để khám phá tốc độ rơi của các vật khác nhau</li> <li>- Xem phim, video clip về một sân bay và quá trình máy bay cất cánh, hạ cánh.</li> </ul>
<b>Thế giới sắc màu</b>	<b>Màu sắc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem phim tư liệu về “thế giới màu sắc”</li> <li>- Quan sát hiệu ứng của việc pha màu cơ bản</li> <li>- Quan sát màu thay đổi thế nào khi sử dụng cây trộn màu</li> <li>- Học về các con vật dùng màu sắc để nguy trang</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để quan sát các màu tạo ra một lọ mực đen; pha tạo màu.</li> <li>- Tiến hành một thí nghiệm đơn giản để đánh bóng lại đồng xu cũ</li> <li>- Tạo hình: 7 sắc cầu vồng; Sử dụng các nguyên vật liệu, các màu vẽ để tạo đồ dùng, đồ chơi</li> </ul>
<b>Khoa học diệu kỳ</b>	<b>Máy móc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phá xem là điện thoại hoạt động thế nào</li> <li>- Khám phá xem cái ròng rọc, bộ số và đòn bẩy hoạt động thế nào</li> <li>- Xác định xem loại máy móc nào được sử dụng tại các công trường xây dựng</li> <li>- Thảo luận xem con người sống thế nào trước khi có những phát minh về các loại máy móc khác nhau (VD: Điện thoại, TV, máy tính).</li> <li>- Tạo ra các phát minh kỳ lạ</li> <li>- Thăm một nhà máy</li> <li>- Thí nghiệm với nam châm (vật có từ tính, vật không có từ tính)</li> </ul>

<b>Nước</b>	<b>Sự kỳ diệu của nước</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thử nghiệm với việc đổ và đo nước</li> <li>- Thí nghiệm “ Vật chìm - nổi”</li> <li>- Giới thiệu cho trẻ những khái niệm về hấp thụ và bốc hơi bằng việc cho trẻ nhúng chiếc giẻ hoặc giấy ăn vào nước sau đó phơi ra nắng cho khô. Chuyện gì xảy ra với nước? Cái nào khô nhanh hơn? Vải hay giấy khô nhanh hơn? tại sao lại như vậy?</li> <li>- Thêm phẩm màu thực phẩm vào nước đựng trong các bình khác nhau. Chuyện gì xảy ra khi màu đỏ được hòa với màu vàng hoặc xanh da trời?</li> </ul>
-------------	----------------------------	---

#### IV. Kết luận

Nhìn chung, các hoạt động Montessori khá phù hợp với trẻ mầm non, đáp ứng mục tiêu, kết quả mong đợi trong chương trình giáo dục mầm non và phát huy quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Những gợi ý trong bài viết giúp giáo viên có thể vận dụng một cách linh hoạt các hoạt động Montessori lựa chọn nội dung tổ chức các hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mầm non nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục, phát huy tính tích cực hoạt động của trẻ, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

#### Tài liệu tham khảo:

[1]. Bộ GD&ĐT (2009), *Chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[2]. Bộ GD&ĐT (2013), *Chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[3]. Bộ GD&ĐT (2017), Thông tư 01/VBHN-BGDĐT ban hành chương trình giáo dục mầm non.

[4]. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non Nhà trẻ (3-36 tháng) của Nhà xuất bản GD Việt Nam

[5]. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non Mẫu giáo Bé (3-4 tuổi) của Nhà xuất bản GD Việt Nam

[6]. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non Mẫu giáo Nhỡ (4-5 tuổi) của Nhà xuất bản GD Việt Nam

[7]. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non Mẫu giáo Lớn (5-6 tuổi) của Nhà xuất bản GD Việt Nam

[8] Montessori, M. (1949). *The Absorbent Mind*, . B N Publishing

[9]. Montessori, M. (1912). *The Montessori Method*, . B N Publishing.

[10]. Montessori, M. (1948). *The Discovery of the Child*. 6th ed Ballantine Books.

[11]. Montessori, M. (1997). *Basic Ideas of Montessori's Educational Theory*

[12]. Lại Thị Yến Ngọc. *Tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động góc theo hướng đổi mới, thiết kế và sử dụng giáo cụ trong hoạt động góc cho trẻ mầm non*. Sở GD và ĐT Hà Nội.

[13]. Ngọc Thị Thu Hằng (2014). *Giới thiệu Phương pháp giáo dục Montessori*. Tạp chí khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 57

[14]. Ngô Hiểu Huy (2015). *Phương pháp giáo dục Montessori- Phương pháp tối*

*ưu dành cho trẻ 0-6 tuổi.* NXB Văn hoá-Thông tin.

[15]. Paula Polk Lillard (2014) *Phương pháp Montessori ngày nay.* Người dịch: Nguyễn Thuý Uyên Phương. Công ty trách nhiệm hữu hạn sách Dân Trí.

[16]. 릴라드 (1998), 몬테소리교육에 대한 현대적 접근법 (조선희 역), 도서출판 학문사, 서울.

**Địa chỉ tác giả: Trường Đại học Giáo dục,  
Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Email: ngoclty@vnu.edu.vn**

